

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày: 06/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Lục Thị Minh;
- Ông: Hoàng Quang Thanh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung -Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Q - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 11/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn C**, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 10/01/1992 tại: huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Nguyễn Văn N (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 26/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang ra Quyết định số 03/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. **Vương Văn K**, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 13/10/1980 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm R, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; con ông: Vương Xuân Q (Đã chết); con bà: Dương Thị U, sinh năm 1957; vợ: Nông Thị T (Đã chết); Con: 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Nguyễn Thị D- Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:* Triệu Văn Q, sinh ngày 15/02/1988; nơi cư trú: xóm R, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Hoàng Tuấn A, sinh ngày 13/9/1998; nơi cư trú: xóm C, xã L, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/02/2024, tổ công tác điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra tại xóm R, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện Triệu Văn Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện:

- Trên tay phải của Q đang cầm 01 chiếc bật lửa màu đỏ, tay trái của Q đang cầm 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

- Tại túi quần trước bên trái chiếc quần Q đang mặc có 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel, màu xanh đen.

- Trên nền đất xung quanh vị trí Q ngồi phát hiện 01 mảnh giấy sách giáo khoa kích thước 03cm x 03cm.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa đối tượng Triệu Văn Q cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để tiếp tục phục vụ công tác điều tra. Tại cơ quan điều tra Q khai nhận sáng ngày 23/02/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy Q có gọi điện thoại cho Nguyễn Văn C để hỏi mua ma túy, được C đồng ý và hẹn địa điểm đến nhà ở của Vương Văn K để mua bán Heroine. Khi Q đi đến nhà của K đã đóng cửa, sau khi quan sát nhìn qua cửa sổ thì thấy C và K đang ngồi tại bàn uống nước Q đưa qua cửa sổ cho C số tiền 300.000 đồng, C nhận tiền rồi đưa cho Q 01 gói Heroine được gói bằng giấy sách giáo khoa, mua được Heroine Q đi về đến đoạn đường thuộc xóm D, xã T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đem số ma túy mua được ra sử dụng, khi đang sử dụng bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Ngày 23/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình giữ người phát hiện và tạm giữ:

- Tại túi áo khoác ngoài bên trái chiếc áo C đang mặc có: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 04 gói được gói bằng giấy sách giáo khoa, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (nghỉ là Heroine) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, màn hình cảm ứng.

- Tại túi quần sau chiếc quần C đang mặc có 01 ví giả da màu nâu (đã qua sử dụng) bên trong có số tiền 1.900.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 21E1-051.64.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vương Văn K về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình giữ người phát hiện và tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng.

Ngày 23/02/2024 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vương Văn K. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ được:

Trong phòng ngủ đầu tiên bên trái, từ cửa chính đi vào phát hiện: Dưới chiếu trên giường ngủ có 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng; trên nóc Tủ trong phòng ngủ có 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng; tại gầm Tủ trong buồng ngủ có 01 lọ Novocain đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy có nhiều chữ, kích thước 05cm x 04cm.

Tại bàn bên phải cửa trong buồng ngủ thứ hai, từ cửa chính đi vào, phát hiện 04 mảnh giấy trắng kích thước 02cm x 02cm và 01 chiếc kéo bằng kim loại, tay cầm bằng nhựa màu vàng.

Ngày 23/02/2024 Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, nơi ở của Nguyễn Văn C, nhưng không phát hiện thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn C và Vương Văn K khai nhận: Khoảng 19 giờ 30' ngày 22/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 21E1-051.64 một mình xuất phát từ nhà đi đến xã T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để tìm mua Heroine. Khoảng 21 giờ 00' cùng ngày, C đi đến địa phận xóm R, xã T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng có gặp một người đàn ông lạ mặt, không quen biết bên cạnh đường C hỏi người đàn ông có biết chỗ bán ma túy hay không, người này trả lời là có. C đưa cho người này số tiền 700.000 đồng, nhờ đi mua ma túy giúp, người này cầm tiền đi được khoảng 15 phút sau, khi quay lại có đưa cho C 02 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng, sau đó người này đi đâu không rõ. Khi mua được Heroine C sử dụng điện thoại của mình gọi cho Vương Văn K xin ngủ nhờ một đêm, được K đồng ý. Khi đến nhà K chỉ cho C ngủ ở phòng ngủ đầu tiên, cạnh phòng khách trong nhà. Tại nhà K, C lấy số ma túy vừa mua được đem ra chia thành 08 gói nhỏ, được gói lại bằng giấy sách giáo khoa, rồi C lấy 01 gói để sử dụng, khi đang chuẩn bị xi lanh kim tiêm để pha chế K có vào phòng để đưa xi lanh, kim tiêm cho C và xin sử dụng cùng được C đồng ý, khi pha chế xong C chia một phần dung dịch đã pha chế sang xi lanh kim tiêm của K rồi cùng nhau sử dụng ma túy trong phòng ngủ, bằng hình thức chích vào cơ thể, số Heroine còn lại C cất vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Sáng 23/02/2024 sau khi vừa ngủ dậy C bước ra phòng khách ngồi, rồi lấy 01 gói Heroine đem ra pha chế để sử dụng trong nhà, K có nhìn thấy và tiếp tục xin C cho sử dụng cùng, được C đồng ý, khi pha chế xong C chia một phần dung dịch

đã pha chế sang xi lanh kim tiêm của K rồi cùng nhau sử dụng trong phòng ngủ bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Khoảng 09 giờ 00' ngày 23/02/2024, khi C và K đang ngồi uống nước trong nhà có Hoàng A sử dụng tài khoản Facebook có tên "Hoàng A" liên lạc qua phần mềm Messenger cho K hỏi biết chỗ nào bán Heroine không, nếu có thì sẽ mua với số tiền 250.000 đồng, lúc này K quay sang hỏi C "Có bán Heroine không, nếu có bán cho thằng em 250.000 đồng, được không?" C đồng ý; sau đó, K nhắn tin lại cho A là được. Một lúc sau Đến nhà K và đưa tiền qua cửa sổ cạnh bàn uống nước cho K số tiền 250.000 đồng, nhận được tiền K đưa số tiền này cho C, được C đưa cho 01 gói nhỏ Heroine, K nhận gói Heroine này đưa qua cửa sổ cho Tuấn Anh, khi được Heroine Anh nhanh chóng đi về, còn K và C vẫn ngồi trong nhà. Khoảng 10 phút sau Triệu Văn Q gọi điện cho C hỏi mua Heroine với số tiền 300.000 đồng, C đồng ý rồi hẹn người này đến nhà K, đến nơi Q đưa qua cửa sổ cho C số tiền 300.000 đồng, C nhận tiền rồi đưa qua cửa sổ cho Q 01 gói Heroine. Khi mua được Heroine Q một mình đi đến đoạn đường vắng thuộc xóm R, xã T, huyện Bảo Lâm để sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể, vừa sử dụng xong liền bị tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 23/02/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định khối lượng và gửi mẫu giám định. Kết quả cân xác định số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng là 0,08 gam. Đồng thời, tại bản Kết luận giám định số: 178/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Ngày 10/6/2024 sau khi xác định được chủ sở hữu tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát để 21E1-051.64 cho ông Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C, Vương Văn K khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vật chứng, tài sản bị tạm giữ được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và Thi hành án.

****Tại phiên tòa:***

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; bị cáo Vương Văn K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

+ Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 255; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*.

Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vương Văn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 256; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Vương Văn K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Vương Văn K.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì thư có niêm phong, bên trong chứa vật chứng là Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 mảnh giấy sách giáo khoa; 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt dở; 02 xi lanh kim tiêm; 01 lọ Novocain; 01 mảnh giấy có nhiều chữ; 04 mảnh giấy trắng; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 ví giả da màu nâu.

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel, màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, màn hình cảm ứng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 550.000 đồng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 1.350.000 đồng, trong tổng số tiền 1.900.000 đồng, được đựng trong phong bì.

+ Về án phí: Tại phiên tòa các bị cáo đã có đơn xin được miễn án phí. Do đó, đề nghị căn cứ vào các quy định của pháp luật miễn án phí cho các bị cáo.

**Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Thị D:* Qua nghiên cứu hồ sơ và tranh luận tại phiên tòa tôi nhất trí với bản cáo trạng của kiểm sát viên. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy tuy nhiên khi lượng hình đề nghị hội đồng xét xử xem xét đến những vấn đề sau; Thứ nhất: Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo là người nghiện ma túy mục đích mua ma túy về sử dụng, khi có người hỏi mua các bị cáo mới bán; thứ hai: Về nhân thân, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thiếu hiểu biết pháp luật, gia đình bị cáo C thuộc diện hộ nghèo, bị cáo K có bố được nhà nước trao tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang; thứ ba: Trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền

1.350.000 đồng, do bị cáo C lao động mà có. Về án phí: Các bị cáo thuộc trường hợp được miễn án và đã có đơn xin miễn án phí; do đó đề nghị miễn án Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp tại phần tranh luận: Không đồng ý với quan điểm áp dụng tình tiết giảm nhẹ do các bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo C có 01 tiền sự bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị mức hình phạt Kiểm sát viên đã xem xét, áp dụng những tình tiết có lợi cho người phạm tội; ngoài ra, Kiểm sát viên không có ý kiến gì thêm.

Người bào chữa đối đáp tại phần tranh luận: Giữ nguyên quan điểm bào chữa cho các bị cáo, ngoài ra người bào chữa không có ý kiến gì thêm.

Các bị cáo nhất trí với bản Luận tội của Kiểm sát viên, trong lời nói sau cùng bị cáo C, bị cáo K mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ với gia đình, khi được trở lại địa phương sẽ chấp hành tốt về đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 22/02/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô đến xóm R, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng nhờ một người đàn ông không quen biết để mua giúp 02 gói ma túy với số tiền 700.000 đồng. Khi đến nhà của K để ngủ qua đêm C đem số Heroine vừa mua được chia ra thành 08 gói nhỏ, rồi lấy 01 gói Heroine ra sử dụng, sau khi đã pha chế xong C chia cho K một phần, phần còn lại C sử dụng hết. Ngày hôm sau C tiếp tục lấy 01 gói ra sử dụng, sau khi pha chế xong, C chia cho K một phần, phần còn lại C cũng sử dụng hết. Ngày 23/02/2024 K bán giúp C 01 gói Heroine cho Hoàng A với số tiền 250.000 đồng, để sử dụng. Ngoài ra C bán cho Triệu Văn Q 01 gói Heroine với số tiền 300.000 đồng, để sử dụng, khi Q vừa sử dụng xong thì bị Công an huyện Bảo Lâm bắt quả tang. Khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn C, Cơ quan điều tra thu giữ 0,08 gam Heroine.

Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Vương Văn K đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b) Phạm tội từ 02 lần trở lên..."

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên..."

Điều 256. Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy

"1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên..."

Cáo trạng số: 44/CT-VKSBL, ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Vương Văn K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Văn C từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học đến lớp 11/12 sau đó ở nhà phụ giúp gia đình. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo không chịu khó rèn luyện, tu dưỡng bản thân, thường xuyên qua lại với nhiều đối tượng sử dụng ma túy do đó bị cáo đã nghiện ma túy.

Ngày 26/10/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang ra Quyết định số 03/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng, sau khi chấp hành xong trở về địa phương, bị cáo tiếp tục có mối quan hệ qua lại với các đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã tái sử dụng ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân dân về tác hại của chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo (*điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự*).

Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Bị cáo Vương Văn K từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học, nhưng chỉ học đến lớp 03/12 thì bỏ học ở nhà, sống lệ thuộc gia đình. Lớn lên xây dựng gia đình, làm ăn sinh sống tại xóm R, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tại nơi cư trú bị cáo sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt. Bị cáo không chịu khó, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà có nhiều mối quan hệ với các đối tượng sử dụng ma túy; do đó, đã nghiện ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán và chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi luật định. Vì vậy, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân dân về tác hại của chất ma túy.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Người phạm tội thành khẩn khai báo (*điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự*). Bị cáo được nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang (*khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự*).

- *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

Bị cáo Vương Văn K bán giúp bị cáo Nguyễn Văn C 01 gói Heroine cho Hoàng Avới số tiền 250.000 đồng, với hành vi trên bị cáo K giữ vai trò là đồng phạm gián đơn giúp sức cho bị cáo C.

Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đất biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy, tuy bị cáo người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà các bị cáo khai nhận, khi thực hiện hành vi mua bán, tổ chức sử dụng Heroine, bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, ngoài ra các bị cáo là người có nhân thân xấu; do vậy, đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo áp dụng khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các đối tượng Triệu Văn Q và Hoàng A được mua Heroine với các bị cáo C và K về để sử dụng, Công an huyện Bảo Lâm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ pháp luật.

Đối tượng người đàn ông bán Heroine cho Nguyễn Văn C tại xóm R, xã T, huyện Bảo Lâm, bị cáo C không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nơi ở của người đàn ông trên, Công an huyện Bảo Lâm không có đủ căn cứ để mở rộng điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[4]. Hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Văn C, Vương Văn K không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, bị cáo C thuộc diện hộ nghèo; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Hướng xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: “Số 178/KL-KTHS. Hoàn mẫu giám định vụ Nguyễn Văn C hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Trong phong bì chứa vật chứng vụ án là Heroine. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy theo luật định.

- 01 phong bì thư mặt trước ghi: “Tiền vật chứng vụ Mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy phát hiện ngày 23/02/2024 tại R, T, Bảo Lâm, Cao Bằng, số tiền: 1.900.000 đồng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, Cao Bằng. Xác định là tiền thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C, trong đó số tiền 550.000 đồng, do bán Heroine mà có do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại số tiền 1.350.000 đồng, có nguồn gốc do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, hoàn trả lại cho bị cáo C là có căn cứ.

- 01 chiếc bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt dở; 01 mảnh giấy sách giáo khoa kích thước 03cm X 03cm - Xác định là đồ vật để gói, sử dụng Heroine của Triệu Văn Q, do đó tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng (đã qua sử dụng) bị cáo C sử dụng để cất giấu Heroine, tịch thu tiêu hủy.

- 02 xi lanh kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 lọ Novocain (đã qua sử dụng). Bị cáo K sử dụng vào hành vi sử dụng Heroine, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mảnh giấy có nhiều chữ, kích thước 05cm x 04cm; 04 mảnh giấy trắng kích thước 02cm x 02cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, tay cầm bằng nhựa màu vàng - Vật chứng thu giữ khi khám xét nhà của bị cáo K, tối ngày 22/02/2024 bị cáo C sử dụng để chia nhỏ Heroine, tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- 01 ví giả da màu nâu (đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng không còn giá trị sử dụng, nên tại phiên tòa bị cáo C không có yêu cầu trả lại, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel, màu xanh đen; số IMEI 1: 352740322163457; số IMEI 2: 352740322163465 (đã qua sử dụng) - Điện thoại của đối tượng Triệu Văn Q được Q sử dụng để liên hệ với bị cáo C để mua Heroine, do đó tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng; số IMEI 1: 864361059873092; số IMEI 2: 864361059873084. (đã qua sử dụng) - Xác định điện thoại trên của bị cáo K, được K sử dụng để liên hệ bán Heroine cho đối tượng Hoàng Tuấn Anh, cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 862418051369347; số IMEI 2: 862418051369354 (đã qua sử dụng) - Bị cáo C sử dụng điện thoại trên để trao đổi, mua bán Heroine cho Triệu Văn Q cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, riêng gia đình bị cáo C thuộc diện hộ nghèo, tại phiên toà cùng có Đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, để xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Các nhận định khác.

- Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét phân tích trong khi nghị án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; bị cáo Vương Văn K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt, bị cáo Nguyễn Văn C 07 năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*;

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 255; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 07 năm tù về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu hình phạt chung của 02 tội là 14 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn K 02 năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 256; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn K 07 năm tù về tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Vương Văn K phải chịu hình phạt chung của 02 tội là 09 năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 23/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: “Số 178/KL-KTHS. Hoàn mẫu giám định vụ Nguyễn Văn C hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng (đã qua sử dụng); 01 chiếc bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 mảnh giấy sách giáo khoa kích thước 03cm X 03cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt dở; 02 xi lanh kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 lọ Novocain (đã qua sử dụng); 01 mảnh giấy có nhiều chữ, kích thước 05cm X 04cm; 04 mảnh giấy trắng kích thước 02cm X 02cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, tay cầm bằng nhựa màu vàng; 01 ví giả da màu nâu (đã qua sử dụng).

- *Tịch thu phát mại để nộp ngân sách nhà nước:* 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel, màu xanh đen; số IMEI 1: 352740322163457; số IMEI 2: 352740322163465 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng; số IMEI 1: 864361059873092; số IMEI 2: 864361059873084. (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 862418051369347; số IMEI 2: 862418051369354 (đã qua sử dụng).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 550.000 đồng, (bằng chữ: Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 1.350.000 đồng, trong 01 phong bì thư mặt trước ghi: “Tiền vật chứng vụ Mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy phát hiện ngày 23/02/2024 tại R, T, Bảo Lâm, Cao Bằng, số tiền: 1.900.000 đồng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng .

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số 02 ngày 09/10/2024).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo Nguyễn Văn C, Vương Văn K được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo (Có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng (vắng mặt) có quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- Bị cáo (C, K);
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án; hồ sơ THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Đức Thọ

